

Bản án số: 13/2018/HS-ST
Ngày: 23-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Anh.

Bà Vương Thị Minh Tân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Trường – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Ngô Đức Sang - Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa công khai ngày 23-01-2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 405/2017/TLST-HS, ngày 29-12-2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 405/2018/QĐXXST-HS, ngày 12-01-2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Cao M C, sinh năm 1976.

Nơi cư trú: Số 4B/58 M T B, phường V H, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Nghề nghiệp: tự do; trình độ học vấn: 7/12 ; dân tộc: Kinh; quốc tịch Việt Nam; tôn giáo: không.

Con ông Cao Văn M (đã chết) và bà Lã Thị D, sinh năm 1947, gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba. Có vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1982 (đã ly hôn), có 01 con.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 19-7-2016 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử miễn trách nhiệm hình sự về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Nghị quyết số 109 ngày 27-11-2015 và Nghị quyết số 144 ngày 29-6-2016 của Quốc hội khóa 13.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01-11-2017 sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h 40' ngày 01-11-2017 tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực trước cổng trường THPT Nguyễn Khuyến, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định phát hiện Cao Minh C đang bán trái phép chất ma túy cho Đinh Tiến Dược. Quá trình kiểm tra, tổ công tác đã thu giữ trên tay trái Dược 01 túi nilông màu trắng bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (Dược khai là ma túy đá vừa mua của C với giá 250.000 đồng) niêm phong ký hiệu M và 01 điện thoại di động Mastel màu xanh đã cũ; Thu giữ của C 350.000 đồng (C khai trong đó có 250.000đ tiền bán ma túy cho Dược), ngoài ra C còn tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilông màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng (C khai là ma túy đá) niêm phong ký hiệu M1; 01 điện thoại di động VEGA đã cũ và xe máy BKS 18Z7 - 9433. Tổ công tác đưa C, Dược cùng người làm chứng về trụ sở lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật.

Bản kết luận số 851/GĐKTHS ngày 03-11-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu niêm phong gửi giám định M và M1 đều là chất ma túy, loại chất ma túy Methamphetamine.

Mẫu M có trọng lượng (khối lượng) là 0,057 gam, mẫu M1 có trọng lượng (khối lượng) là 0,088 gam.

Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT 67, danh mục II, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại cơ quan điều tra Đinh Tiến Dược khai nhận hành vi mua trái phép chất ma túy của Cao Minh C để sử dụng, Cao Minh C khai nhận: Khoảng 19h ngày 01-11-2017, C điều khiển xe máy BKS18Z7 - 9433 đến khu vực chợ Cửa Trường, thành phố Nam Định mua của nam thanh niên 01 túi ma túy đá với giá 400.000 đồng cất vào túi quần bên phải để bán kiếm lời và đi đến nhà bạn ở đường Bến Thóc, thành phố Nam Định chơi. Đến khoảng 20h30 cùng ngày Cường nhận điện thoại của Đinh Tiến Dược hỏi mua 01 túi ma túy đá với giá 250.000 đồng, C đồng ý và hẹn Dược đến khu vực trước cổng trường PTTH Nguyễn Khuyến, sau đó C điều khiển xe máy đến điểm hẹn trên đường đi C lấy

01 phần bán cho Dược. C vừa bán cho Dược 01 gói ma túy xong thì bị phát hiện, bắt giữ như đã nêu trên.

Cáo trạng số 08/QĐ-KSĐT, ngày 29-12-2017 Viện kiểm sát (VKS) nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Cao Minh C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự (BLHS) năm 1999.

Tại phiên tòa đại diện VKS giữ nguyên nội dung quyết truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194 BLHS năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Cao Minh C từ 33 đến 39 tháng tù.

Phạt tiền bị cáo 05 (năm) đến 07 (bảy) triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS) năm 2015 đề nghị HĐXX xử lý vật chứng đã thu giữ.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Quá trình tiến hành tố tụng của các cơ quan và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định số 851/GĐKTHS ngày 03-11-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định cùng toàn bộ các tài liệu khác có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 20h40' ngày 01-11-2017 tại khu vực trước cổng trường Nguyễn Khuyến, thành phố Nam Định, Cao Minh C đã có hành vi bán cho Đinh Tiến Dược 0,057 gam Methamphetamine với giá 250.000 đồng và tàng trữ 0,088 gam Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời thì bị bắt giữ. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố, bản thân bị cáo đã được miễn trách nhiệm hình sự về hành vi

tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục bán trái phép chất ma túy để kiếm lời bất chính.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đề nghị của VKS, HĐXX quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhằm trừng trị, đồng thời giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: bị cáo bán ma túy nhằm mục đích kiếm lời bất chính vì vậy HĐXX cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: số Methamphetamine đã thu giữ là chất Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy, một điện thoại Vega màu đen đã cũ bị dùng vào việc phạm tội và số tiền 350.000 đồng trong đó có 250.000 đồng tiền bị cáo bán ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước, số tiền 100.000 đồng còn lại xét không liên quan đến vụ án cần trả lại bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Đối với Đinh Tiến Dược có hành vi mua ma túy để sử dụng, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nam Định đã xử phạt hành chính và trả lại Dược 01 điện thoại di động.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Cao Minh C và chiếc xe máy BKS: 18Z7- 9433 tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ kết luận, Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra xử lý.

[6] Án phí HSST: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194 BLHS năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Cao Minh C phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Cao Minh C 33 (ba mươi ba) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 01-11-2017.

Phạt tiền bị cáo Cao Minh C 5.000.000 (năm triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015 và Điều 106 BLTTHS năm 2015: Tuyên tịch thu tiêu hủy số Methamphetamine đã thu giữ có trong phong bì niêm phong số 851/GĐKTHS; tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại Vega màu đen đã cũ và số tiền 250.000 (hai trăm năm mươi nghìn) đồng; trả lại bị cáo số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (biên bản giao nhận vật chứng ngày 25-12-2017)

3. Án phí:

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Cao Minh C phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Anh Tuấn